

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2024/HS-ST
Ngày: 15- 3 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Đức và ông Lê Đức Tuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Vân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:
Ông Võ Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Lương Sơn B, sinh ngày 02 tháng 8 năm 1999 tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: **Thôn H, xã N, huyện C, tỉnh Gia Lai**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Lương Văn T** và bà **Dương Thị Thu H**; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20 tháng 10 năm 2023.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam **Công an tỉnh G**. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vì muốn có súng để phòng thân nên vào khoảng tháng 2/2023, **Lương Sơn B** lên mạng internet tìm kiếm và gọi điện vào số điện thoại đăng kèm thông tin bán súng trên video (hiện tại **B** không còn nhớ số) để liên hệ mua 01 khẩu súng và 26 viên đạn thể thao với giá là 5.000.000 đồng. Bá cung cấp địa chỉ nơi nhận súng là tại ngã tư B H C, huyện C, tỉnh Gia Lai kèm theo số điện thoại của Bá (trước nay Bá hay sử dụng sim rác của các nhà mạng nên hiện nay còn dùng và không nhớ số điện thoại này).

Khoảng 2 ngày sau, B được nhà xe liên hệ ra địa điểm để nhận hàng (không nhớ nhà xe nào). Sau đó Bá ra điểm hẹn và nhận từ phụ xe 01 thùng xốp, Bá mở nắp thùng và lục thấy bên trên là trái cây (táo xanh), bên dưới là 1

khẩu súng Rulô và một số viên đạn, B đưa 5.000.000 đồng cho phụ xe và chở thùng xốp về nhà. Sau đó, B lấy 01 khẩu súng Rulo và 26 viên đạn thể thao ra khỏi thùng xốp bỏ vào túi xách màu đen đeo chéo hiệu Sport và cất vào tủ quần áo trong phòng ngủ của B

Đến khoảng tháng 4/2023, B mang súng và đạn vào rẫy cà phê bắn thử 10 viên thì tất cả đều nổ, có 1 vỏ đạn kẹt trong ổ quay của súng, không gỡ ra được. B nhặt 9 vỏ đạn bỏ vào túi xách đeo chéo bằng vải cùng với súng, đạn và mang về nhà cất giấu trong tủ quần áo ở phòng ngủ.

Đến tối ngày 22/7/2023, Bá đến khu vực ngã tư Biển Hồ để uống rượu cùng với Bùi Trung H, Nguyễn Hồng Đông P, Hà Văn T, Phạm T2, Nguyễn Quang L, Hà Văn T2, Hà Ngọc N, Trần Đình N2, Nguyễn Ngọc Bảo K, Phan Công T3, Nguyễn T4, Nguyễn Thị Minh T5 và người con gái là bạn gái của Hiếu (không rõ họ tên). Trong quá trình nhậu, T4 gọi cho Lê Anh N và Đạt (không rõ họ tên) ra nhậu cùng rồi để sau đó đi giải quyết mâu thuẫn giúp T4. Khi đi N có mang theo 01 khẩu súng Rulo tự chế và thông báo với T4 là không có đạn.

Thấy tụ tập đông nên B hỏi Nguyễn T4 có chuyện gì thì T4 nói đang có mâu thuẫn với “H nhỏ” và nhờ B đi giải quyết giúp thì B đồng ý, đi về nhà của mình túi đeo chéo bằng vải màu đen bên trong có 01 khẩu súng Rulô, 16 viên đạn và 9 vỏ đạn đi giải quyết mâu thuẫn. Khi thấy B đến và đeo theo túi đeo chéo màu đen thì T4 sờ vào túi và hỏi “cái gì trong đó, súng hả”, B trả lời “đúng rồi”, lúc này T4 xin 2 viên đạn rồi đưa cho Lê Anh N bỏ vào súng tự chế của N. Sau đó cả nhóm khoảng 20 người đi trên 10 xe máy hướng về thành phố P.

Khi đi đến khu vực Bưu điện tỉnh Gia Lai thì gặp Trương Võ Quốc D, Huỳnh Văn L1, Trần Văn A, Trần Quốc D1 đang ngồi nhậu bên đường nên T3 lái xe lao đến, Trục xuống xe cầm bình xịt hơi cay xịt vào nhóm người này và hô cả nhóm xông vào dùng tay, chân, mũ bảo hiểm đánh, nhóm 4 người bỏ chạy đến ngã ba đường H V – H H T. Lúc này T2 chở B chạy theo đến trước cổng công ty điện lực thành phố P thì lực lượng cảnh sát 113 đến, thấy vậy B nói T2 điều khiển xe bỏ chạy, nhưng không kịp, B nhảy xuống xe bỏ chạy và cầm túi xách bên trong có chứa súng và đạn ném vào công ty Điện lực thành phố Pleiku rồi bỏ chạy. Lực lượng 113 bắt được Lê Anh N, Phạm T2, Ngô Bảo K2 và thu giữ 01 khẩu súng, trong ổ quay có 2 viên đạn của Lê Anh N; 01 túi xách đeo chéo màu đen bên trong có chứa súng, đạn và vỏ đạn của Lương Sơn B và giao cho Công an thành phố P.

Qua xác minh làm rõ túi xách màu đen bên trong có 1 khẩu súng, 14 viên đạn, 9 vỏ đạn mà Cảnh sát 113 thu giữ là của Lương Sơn B

Tại Kết luận giám định số 695/KL-KTHS ngày 14/8/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G L kết luận:

- 01 khẩu súng ngắn tự chế dạng Rulo, bằng kim loại, bị gỉ sét, dài 14cm,

báng súng quần bằng keo màu đen là súng tự chế kiểu ổ quay, dùng để bắn đạn cỡ 5,6mm. Hiện khẩu súng không còn sử dụng được, không có khả năng gây sát thương, nên không phải là vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ hay đồ chơi nguy hiểm.

- 01 khẩu súng Rulo màu đen, dài 17cm, trên nòng súng có chữ “SMITH&WESSON”, thân súng có chữ “MADE IN CHINA”, báng súng ốp nhựa màu vàng nâu (ốp nhựa bên trái bị gãy bung) gửi đi giám định nguyên bản là súng ngắn đồ chơi kiểu ổ quay được độ chế thành súng ngắn ổ quay bắn được đạn cỡ 5,6mm, thuộc vũ khí quân dụng, hiện còn bắn được.

- 04 viên đạn trong ổ xoay của 2 khẩu súng trên và 12 viên đạn gửi đi giám định là đạn thể thao cỡ (5,6x15,5)mm thuộc vũ khí thể thao, không phải là vũ khí quân dụng hiện còn sử dụng bắn được.

- 09 vỏ đạn có đặc điểm ít, không rõ, không ổn định, không đủ yếu tố để giám định truy nguyên.

- * Về vật chứng:

- 02 khẩu súng; 16 viên đạn và 9 vỏ đạn.

- + Đối với 01 khẩu súng Rulo, màu đen, dài 17cm, trên nòng súng có chữ “SMITH&WESSON”, thân súng có chữ “MADE IN CHINA”, 03 viên đạn còn lại sau khi giám định và 09 vỏ đạn, Cơ quan An ninh điều tra để chuyển đến Bộ chỉ huy quân sự tỉnh G L để quản lý, bảo quản theo quy định.

- + Khẩu súng ngắn tự chế còn lại, không sử dụng được và không phải là vũ khí quân dụng, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P giữ lại để xử lý trong vụ án “cố ý gây thương tích”.

- 01 túi xách màu đen.

- * Đối với các vấn đề khác:

- Đối với đối tượng tên Nguyễn T4: Tôi 22/7/2023, T4 biết B mang theo súng, là người xin đạn thể thao và đưa cho Lê Anh N lắp vào súng của Nam. Tuy nhiên, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, nơi ở của T4. Kiến nghị cơ quan an ninh điều tra tiếp tục điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với Lê Anh N, Phạm T2, Ngô Bảo K2, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã khởi tố vụ án về tội “Cố ý gây thương tích” nên không xem xét, xử lý trong vụ án này.

- Đối với hành vi của bị cáo B bắn thử 10 viên đạn, ngoài lời khai không có chứng cứ gì khác nên không đủ căn cứ xử lý về tội “sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Tại Cáo trạng số 16/CT-VKSGL-P1 ngày 10/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Lương Sơn B về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự.

2. Diễn biến tại phiên tòa:

* Bị cáo Lương Sơn B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

* Kiểm sát viên giữ nội dung bản Cáo trạng điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lương Sơn B phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lương Sơn B từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/10/2023.

- Giao vật chứng gồm 01 khẩu súng thuộc vũ khí quân dụng; 3 viên đạn và 9 vỏ đạn cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Gia Lai để quản lý, tiêu hủy theo quy định của pháp luật. Tịch thu, tiêu hủy 01 túi xách màu đen không còn giá trị sử dụng.

- Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Quá trình giải quyết vụ án tại giai đoạn điều tra, truy tố không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo Lương Sơn B khai: Để có súng phòng thân, vào khoảng tháng 2/2023, Lương Sơn B đã lên mạng internet để tìm kiếm, liên hệ và mua 01 khẩu súng Rulo và 26 viên đạn với giá 5.000.000 đồng từ một người không quen biết. Sau khi mua bị cáo mang súng, đạn bỏ trong túi xách vải màu đen cất giấu trong nhà của mình. Khoảng tháng 4/2023 bị cáo đem súng đạn vào rẫy bắn thử 10 viên.

Tối 22/7/2023, bị cáo mang theo súng, đạn này cùng nhóm bạn giúp Nguyễn T4 đi giải quyết mâu thuẫn tại thành phố P thì bị lực lượng Cảnh sát 113 phát hiện và thu giữ.

Theo kết luận số 695/KL-KTHS ngày 14/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai: 01 khẩu súng Rulo màu đen, dài 17cm, trên nòng súng có chữ “SMITH&WESSON”, thân súng có chữ “MADE IN CHINA”, báng súng ốp nhựa màu vàng nâu (ốp nhựa bên trái bị gãy bung), là súng ngắn đồ chơi kiểu ổ quay được độ chế thành súng ngắn ổ quay bắn được đạn cỡ 5,6mm, thuộc vũ khí quân dụng, hiện còn bắn được; 04 viên đạn trong ổ xoay của 2 khẩu súng trên và 12 viên đạn gửi đi giám định là đạn thể thao cỡ (5,6x15,5)mm thuộc vũ khí thể thao, không phải là vũ khí quân dụng, hiện còn sử dụng bắn

được.

Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Có cơ sở khẳng định:

Bị cáo Lương Sơn B là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ việc tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị xử lý theo pháp luật hình sự, nhưng bị cáo vẫn cố ý tàng trữ.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 mà bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai truy tố.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nhiệm hình sự trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về tính chất vụ án, mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo.

Đây là vụ án bị cáo phạm tội nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý đối vũ khí quân dụng của Nhà nước, gây nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất vụ án và mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về vật chứng:

- 01 túi xách màu đen, chữ “Sport”, dài 32cm, dây đeo, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 khẩu súng Rulo, màu đen, dài 17 cm, trên nòng có chữ “SMITH&WESSON”, thân súng có chữ “MADE IN CHINA”, báng súng ốp nhựa màu vàng nâu (ốp nhựa bên trái bị gãy bung); 03 viên đạn còn lại sau khi giám định và 09 vỏ đạn, giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Gia Lai để quản lý, tiêu hủy theo quy định.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với các vấn đề khác:

- Đối với đối tượng tên Nguyễn T4: Tôi 22/7/2023, T4 biết B mang theo súng, là người xin đạn thể thao và đưa cho Lê Anh N lắp vào súng của N. Tuy nhiên, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, nơi ở của Trục. Kiến nghị cơ quan an ninh điều tra tiếp tục điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với Lê Anh N, Phạm T2, Ngô Bảo K2, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đã khởi tố vụ án về tội “cố ý gây thương tích” nên không xem xét, xử lý trong vụ án này.

- Đối với hành vi của bị cáo B bắn thử 10 viên đạn, ngoài lời khai không có chứng cứ gì khác nên không đủ căn cứ xử lý về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lương Sơn B phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lương Sơn B **18 (Mười tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/10/2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách màu đen có chữ “Sport”, dài 32cm, có dây đeo không còn giá trị sử dụng (*Theo biên bản bàn giao vật chứng số 72/2024 ngày 29/02/2024 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh G L và Cục Thi hành án dân sự tỉnh G L*)

- Giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh G L để quản lý, tiêu hủy: 01 khẩu súng Rulo, màu đen, dài 17cm, trên nòng súng có chữ “SMITH & WESSON”, thân súng có chữ “MADE IN CHINA”, báng súng ốp nhựa màu vàng nâu (ốp nhựa bên trái bị gãy); 03 viên đạn thể thao cỡ (5,56x15,5)mm, màu vàng, đầu đạn màu đen, dài 2,4cm, đường kính đít đạn 6mm, dưới đít đạn có ký hiệu “S B” và 09 vỏ đạn màu vàng dài 1,5cm, đường kính 6mm (trong đó có 7 vỏ đạn, dưới đít vỏ đạn có ký hiệu “C” và 02 vỏ đạn, dưới đít vỏ đạn có ký hiệu “S B”) (*Theo Quyết định tiếp nhận vật chứng số 851/QĐ-BCH ngày 25/10/2023 của Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Gia Lai; Lệnh nhập kho vật chứng số 12/LNK-VC23 được lập ngày 31/10/2023 giữa Cơ quan An ninh Điều tra Công an tỉnh G L với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh G L*).

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lương Sơn B phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh G L;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp.
- Cơ quan ANĐT- CA tỉnh G L;
- Cục THADS tỉnh G L
- Bị cáo;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Lưu HS, THS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Văn Sinh

Biên bản được đọc thông qua Hội đồng xét xử đồng ý biểu quyết
3/3=100%

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC THÀNH VIÊN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Sinh

